

Biện pháp giúp sinh viên năm thứ nhất chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh - tiếng Nhật Trường Đại học Hải Phòng học tiếng Nhật có hiệu quả

Hồ Thị Hoài Nam

ThS. Khoa Ngoại Ngữ, Trường Đại học Hải Phòng

Received: 30/10/2024; Accepted: 4/11/2024; Published: 8/11/2024

Abstract: The article focuses on analyzing the current situation of teaching and learning Japanese and the difficulties first-year students majoring in English - Japanese Education at Hai Phong University often encounter when starting to study Japanese. The article proposes some measures to help students learn Japanese more effectively.

Keywords: Teaching and learning Japanese; first-year students, English - Japanese Education. learn Japanese more effectively

1. Đặt vấn đề

Trong số các ngôn ngữ phổ biến trên thế giới, tiếng Nhật được coi là một ngôn ngữ khó sử dụng bởi những đặc điểm đặc trưng của nó. Đó là sự tồn tại của bốn loại chữ viết trong cùng một văn bản. Đó là chữ Hiragana, Katakana, chữ Hán và chữ Latin. Hiện nay tại khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hải Phòng (ĐHHP) tiếng Nhật đã được đưa vào chương trình đào tạo giáo viên THCS và THPT song ngành cùng với tiếng Anh trong chuyên ngành ĐHSP tiếng Anh - tiếng Nhật. Thực tế cho thấy sinh viên (SV), đặc biệt là SV năm thứ nhất đang theo học chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh - tiếng Nhật còn gặp rất nhiều khó khăn khi tiếp cận với các học phần tiếng Nhật với nhiều nguyên nhân như: chưa được học tiếng Nhật trong chương trình GDPT, hệ thống chữ tiếng Nhật là sự kết hợp của 4 loại chữ nên khó nắm bắt và ghi nhớ,... Bài viết tập trung phân tích thực trạng dạy và học tiếng Nhật và những khó khăn SV năm thứ nhất chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh - tiếng Nhật tại Trường ĐHHP thường gặp khi bắt đầu học môn tiếng Nhật từ đó đề xuất một số biện pháp giúp SV học tiếng Nhật hiệu quả hơn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về tiếng Nhật và phương pháp (PP) dạy tiếng Nhật

Tiếng Nhật hiện nay cùng sử dụng 4 loại hệ thống chữ viết. Đó là chữ Hiragana (Bính giả danh- được gọi là chữ mềm), chữ Katakana (Phiến giả danh - được gọi là chữ cứng) chữ Kanji (Hán tự) và chữ Latin (La mã tự) (Rose 2012)

Về PP học tiếng Nhật, tác giả Mori và Shimizu (2007) đã chia thành các nhóm sau: PP phân tích cách viết và bộ thủ cấu thành; PP học thuộc lòng; PP dựa

vào ngữ cảnh; PP liên hệ... Các phân loại này có nhiều ưu điểm do đây là cách triển khai các yếu tố ngôn ngữ dựa trên lý thuyết tri nhận. Ngoài các nền tảng về ngôn ngữ học các PP này còn tập trung vào khả năng tiếp thu của người học.

Tác giả Trần Thị Thanh Thủy (2023) đã tổng hợp các PP dạy tương ứng với các nhóm PP giảng dạy như sau:

PP học thuộc lòng: cung cấp cho sinh viên các viết các âm sau đó sinh viên có thể ghi chép lại và tự ôn tập, từ đọc; dùng các dạng thẻ ghi nhớ để học thuộc.

PP trí nhớ: Tự học để giải thích, dùng hình ảnh, màu sắc để kết nối với chữ Hán (một trong 4 hệ thống chữ viết của tiếng Nhật). Liên hệ với các chữ Hán khác qua các bộ thủ để phân tích, liên hệ về nghĩa, âm, liên hệ với chữ Hiragana, chữ Katakana đã học, tổ chức trò chơi sử dụng các bộ thủ để ghép chữ, tập hợp nhóm chữ Hán cùng ý nghĩa.

Nhóm PP ngữ cảnh: sử dụng các vật dụng có tiếng Nhật, tờ rơi, quảng cáo, sử dụng các tình huống thực tế, thường ngày.

2.2. Thực trạng dạy và học tiếng Nhật cho SV năm thứ nhất chuyên ngành sư phạm tiếng Anh - tiếng Nhật của Trường ĐHHP.

2.2.1. Thực trạng về nội dung, chương trình đào tạo đại học chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh - tiếng Nhật tại Trường ĐHHP

a) Về mục tiêu chương trình: Chương trình đào tạo đại học chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh - Tiếng Nhật có mục tiêu đào tạo đội ngũ cử nhân Sư phạm tiếng Anh, tiếng Nhật có đủ kiến thức, năng lực và phẩm chất đáp ứng được yêu cầu của xã hội hiện đại trong công tác giảng dạy tiếng Anh, tiếng Nhật và hội nhập khu vực và quốc tế. Chương trình đào tạo

hướng tới mục đích cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về ngôn ngữ tiếng Anh, tiếng Nhật nghiệp vụ sư phạm giảng dạy tiếng Anh, tiếng Nhật; bồi dưỡng lòng yêu nghề, trách nhiệm nghề nghiệp, các phẩm chất đạo đức của người công dân thế hệ mới. Sinh viên ngành Sư phạm tiếng Anh - tiếng Nhật tốt nghiệp ra trường có thể đảm nhận công tác tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và các bậc học tương đương

b) Về các học phần tiếng Nhật trong năm thứ nhất: Trong năm thứ nhất, sinh viên chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh- tiếng Nhật học 03 học phần: Tiếng Nhật cơ sở; Tiếng Nhật 1 (nghe – nói); Tiếng Nhật 1 (đọc- viết) với sự phân bổ 04 tín chỉ/1 học phần.

Nội dung học phần Tiếng Nhật cơ sở có kết cấu gồm các nội dung. Nội dung 1 vừa giới thiệu khái lược về chữ hiragana và chữ katakana vừa giúp học sinh phát âm đúng và biết quy tắc viết chữ. Nội dung 2 là các câu chào hỏi cơ bản và cách chào hỏi của người Nhật trong cuộc sống và khi vào công việc. Nội dung 3 giới thiệu khái quát về chữ hán, tầm quan trọng của chữ hán, quy tắc viết chữ và các cách đọc khác nhau trong chữ hán. Nội dung 4 là cung cấp những kiến thức cơ bản của tiếng nhật thông qua các kỹ năng nghe nói đọc viết.

Nội dung học phần Tiếng Nhật 1 (nghe - nói) có kết cấu gồm 9 bài sơ cấp chú trọng vào kỹ năng nghe nói gồm các nội dung là giới thiệu với bạn bè và người xung quanh về đất nước thành phố mình, những việc đã làm hoặc những dự định trong ngày nghỉ, giới thiệu về gia đình bạn bè của mình, giới thiệu về cuộc sống của mình, giới thiệu về sở thích, tình trạng cơ thể mình,....

Nội dung học phần tiếng nhật 1 (đọc - viết) có kết cấu gồm 9 bài sơ cấp chú trọng vào kỹ năng đọc viết gồm các nội dung là giới thiệu với bạn bè và người xung quanh về đất nước thành phố mình, những việc đã làm hoặc những dự định trong ngày nghỉ, giới thiệu về gia đình bạn bè của mình, giới thiệu về cuộc sống của mình, giới thiệu về sở thích, tình trạng cơ thể mình,... Thông qua đó, học phần cung cấp những kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ ở trình độ tương ứng, cũng như kiến thức xã hội được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.

Giáo trình chính được sử dụng trong dạy và học các học phần trên là các cuốn: Dekiru nihongo shokyuu (Nxb Aruku năm 2011); Kanji tamago shokyuu (Nxb Bonjinsha năm 2012)

2.2.2. Thực trạng dạy và học tiếng Nhật của SV năm thứ nhất chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh- tiếng Nhật tại Trường ĐHHP

a) Về hoạt động dạy: đa số giảng viên tập trung

giảng dạy các kiến thức cơ bản như đọc, viết, ngữ pháp và từ vựng. sinh viên thường sẽ phải học thuộc lòng và luyện tập rất nhiều. Các phương pháp truyền thống cũng thường đặc biệt chú trọng đến việc kiểm tra, đánh giá kiến thức của học sinh thông qua các bài kiểm tra.

b) Về năng lực sử dụng tiếng nhật của sinh viên: Qua phỏng vấn và quan sát các biểu hiện về năng lực sử dụng tiếng Nhật của sinh viên trong các giờ học cho thấy: sinh viên còn gặp nhiều khó khăn khi viết chữ, ghi nhớ quy tắc viết chữ và các cách đọc khác nhau trong chữ hán.

2.3. Một số biện pháp giúp SV năm thứ nhất chuyên ngành sư phạm tiếng Anh – tiếng Nhật trường ĐHHP học tiếng Nhật hiệu quả

2.3.1. Hướng dẫn SV học thuộc lòng bảng chữ cái

Để học tiếng Nhật hiệu quả, việc đầu tiên giảng viên cần hướng dẫn sinh viên học thuộc hai bảng chữ cái Hiragana và Katakana. Hai bảng chữ cái này là nền tảng cho việc đọc, viết và học từ vựng tiếng Nhật. Đây là một trong những giai đoạn khó khăn với sinh viên năm thứ nhất. Tuy nhiên, giảng viên có thể hướng dẫn sinh viên học thuộc dễ dàng hơn với các cách sau:

- Chia bảng chữ cái thành các nhóm nhỏ theo chủ đề như nguyên âm, phụ âm, chữ ghép,...Sau đó, bạn tập trung học từng nhóm nhỏ sẽ ghi nhớ nhanh hơn.

- Sử dụng các phương pháp học tiếng Nhật đa dạng như học qua hình ảnh, âm thanh, bài hát, viết tay lặp lại nhiều lần...

- Luyện đọc và ghi nhớ chữ cái tiếng Nhật qua sách, báo, truyện tranh, phim ảnh,...

- Tham khảo thêm một số nguồn tài liệu uy tín trên website, youtube, sách tiếng Nhật,...

あ	い	う	え	お	が	ぎ	ぐ	げ	ご
a	i	u	e	o	ga	gi	gu	ge	go
か	き	く	け	こ	ざ	じ	ず	ぜ	ぞ
ka	ki	ku	ke	ko	za	ji	zu	ze	zo
さ	し	す	せ	そ	だ	ぢ	づ	で	ど
sa	shi	su	se	so	da	ji	zu	de	do
た	ち	つ	て	と	ば	び	ぶ	べ	ぼ
ta	chi	tsu	te	to	ba	bi	bu	be	bo
な	に	ぬ	ね	の	ぱ	ぴ	ぷ	ぺ	ぽ
na	ni	nu	ne	no	pa	pi	pu	pe	po
は	ひ	ふ	へ	ほ	きゃ	きゅ	きょ		
ha	hi	fu	he	ho	kya	kyu	kyo		

2.3.2. Hướng dẫn SV kết hợp học từ vựng và ôn nhóm từ

Đối với tiếng Nhật, không nên học từ vựng độc lập. Khi học các từ mới, nên ghép chúng thành nhóm từ/cụm từ có nghĩa sẽ dễ liên tưởng và ghi

nhớ lâu hơn. Cách học này giúp sinh viên gia tăng vốn từ nhanh chóng, cải thiện ngữ pháp và kỹ năng nói, viết gấp nhiều lần so với phương pháp học từ riêng lẻ.

Đối với chữ Hán giảng viên có thể lồng ghép, hướng dẫn sinh viên các phương pháp để nhớ chữ Hán một cách hiệu quả bằng cách hướng dẫn phân loại theo hình dạng như các chữ hán có bộ thủ giống nhau.

2.3.3. Hướng dẫn SV học nghe tiếng Nhật trước

Học tiếng Nhật là một quá trình dài và cần có sự kiên trì. Trong số 4 kỹ năng, nghe là kỹ năng nền tảng giúp sinh viên tiếp thu ngôn ngữ một cách tự nhiên để cải thiện khả năng giao tiếp hiệu quả hơn. Vì thế, muốn học tốt tiếng Nhật giảng viên cần tạo nhiều cơ hội cho sinh viên luyện nghe, tăng cường sử dụng các hoạt động học tập đa dạng như: các chương trình truyền hình, phim ảnh, nghe nhạc,... rồi ghi chép lại các câu từ hay, từ vựng thông dụng hằng ngày. Áp dụng phương pháp học tiếng Nhật này, không chỉ giúp sinh viên làm quen nhanh hơn với các âm mà còn mở rộng được vốn từ tiếng Nhật lên đáng kể.

2.3.4. Hướng dẫn SV học chắc, học kỹ

Đối với sinh viên năm thứ nhất đang trong giai đoạn đầu làm quen với tiếng Nhật, không nên yêu cầu sinh viên học học từ vựng theo kiểu “nhồi nhét” trong thời gian ngắn. Cần xây dựng lộ trình phù hợp, học từ và cụm từ thật kỹ để ghi nhớ một cách lâu bền. Người học phải sử dụng những từ vựng mới với tần suất liên tục, nhiều lần đến khi có thể nghe nói đọc viết đúng âm, ngữ điệu. Ví dụ, khi tổ chức cho sinh viên nghe một đoạn văn/ hội thoại, hãy tập trung nghe đi nghe lại nhiều lần trước khi chuyển qua bài nghe tiếp theo.

2.3.5. Tổ chức cho SV học tiếng Nhật qua giao tiếp thực tế, trải nghiệm

Phương pháp này tập trung vào việc luyện giao tiếp tiếng Nhật trong các tình huống thực tế, giúp sinh viên học được cách sử dụng ngôn ngữ một cách linh hoạt và tự tin hơn. Với sinh viên năm thứ nhất hãy bắt đầu từ những chủ đề đơn giản, gần gũi với đời sống như giới thiệu bản thân, hỏi đường, mua sắm, v.v. Sau đó, dần dần chuyển sang những chủ đề phức tạp hơn khi sinh viên đã có vốn từ phong phú hơn để tạo hứng thú cho việc học tập.

Để chinh phục tiếng Nhật qua giao tiếp một cách hiệu quả, giảng viên cần tìm kiếm môi trường thích hợp để sinh viên luyện tập. Cách đơn giản

nhất chính là tham gia các CLB, tạo nhóm bạn học chung, đăng ký các khóa học giao tiếp tiếng Nhật hoặc gặp gỡ người bản ngữ để giúp sinh viên luyện phát âm chuẩn.

2.3.6. Khuyến khích SV chăm chỉ học từ mới, ngữ pháp

Trong tiếng Nhật, có nhiều từ vựng cách viết hoặc đọc gần giống nhau dễ gây nhầm lẫn. Do đó, khi học từ mới giảng viên có thể hướng dẫn sinh viên áp dụng các phương pháp học tiếng Nhật sau:

- Nếu học theo các đoạn văn nói, băng ghi âm hãy vừa nghe vừa nói theo và ghi chép nghĩa của từ, cụm từ để ôn luyện lại.

- Khi nghe, hãy đoán nghĩa của những từ hoặc cụm từ mà bạn chưa hiểu dựa vào ngữ cảnh. Việc này giúp sinh viên rèn luyện khả năng đoán nghĩa và hiểu ý nghĩa của bài nghe một cách tổng thể.

- Sử dụng những tấm giấy “note” nhỏ để viết các câu tiếng Nhật ngắn gọn và nghĩa của nó ở mặt sau.

- Học song song cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết sẽ giúp sinh viên ghi nhớ tốt hơn so với việc chỉ tập trung vào một kỹ năng trong một thời gian nhất định.

2.3.7. Sử dụng công nghệ trong dạy và học tiếng Nhật

Phương pháp sử dụng công nghệ trong dạy tiếng Nhật có thể bao gồm sử dụng ứng dụng di động, phần mềm học trực tuyến, video học tập và các công cụ trực tuyến khác để nâng cao quá trình học tập.

3. Kết luận

Đối với SV nói chung, SV năm thứ nhất chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh - tiếng Nhật tại Trường ĐHHHP nói riêng, việc học một ngôn ngữ mới không phải là điều dễ dàng, nhất là với ngoại ngữ khó như tiếng Nhật. Để việc học tiếng Nhật của SV diễn ra thuận lợi và hiệu quả, từ phía GV cũng như SV cần có những PP dạy và học hiệu quả như học thuộc bảng chữ cái, biết kết hợp học từ vựng với ôn nhóm từ; tổ chức cho SV học tiếng Nhật qua giao tiếp thực tế, trải nghiệm hay ứng dụng công nghệ trong dạy và học sẽ giúp SV cải thiện được năng lực sử dụng tiếng và học tập hiệu quả hơn.

Tài liệu tham khảo

[1] Trường Đại học Hải Phòng, *Chương trình Sư phạm tiếng Anh - Nhật Mã số 7140321*

[2] Dekiru nihongo shokyuu (Nxb Aruku năm 2011).

[3] Kanji tamago shokyuu (Nxb Bonjinsha năm 2012).